

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH**

Số: 1757 /CT-TTHT  
V/v chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2012

Kính gửi: Chi cục Thuế Quận Tân Bình

Trả lời công văn số 1077/CCT-KTNB ngày 24.2.2012 của Chi cục Thuế về chính sách thuế, Cục thuế TP có ý kiến như sau:

Tại điểm 2.3.2, Mục X, Phần B Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14.6.2007 hướng dẫn một số điều của Luật Quản lý thuế quy định về thủ tục hồ sơ đối với nhà thầu nước ngoài thuộc diện được miễn thuế, giảm thuế do áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và nước/vùng lãnh thổ khác:

"Đối với thu nhập từ vận tải hàng không:

Mười lăm ngày trước khi được phép khai thác thị trường Việt Nam hoặc bắt đầu năm tính thuế (tùy theo thời điểm nào diễn ra trước), văn phòng tại Việt Nam của hãng hàng không nước ngoài gửi cho cơ quan thuế Hồ sơ thông báo thuộc diện miễn, giảm thuế theo Hiệp định. Hồ sơ gồm:

- Thông báo thuộc diện miễn, giảm thuế theo Hiệp định theo mẫu số 01-1B/NTNN ban hành kèm theo Thông tư này;
- Bản gốc Giấy chứng nhận cư trú của nước cư trú do cơ quan thuế cấp ngay trước năm thông báo thuộc diện miễn, giảm thuế theo Hiệp định.
- Bản sao giấy phép khai thác thị trường Việt Nam (phép bay) của Cục hàng không dân dụng cấp theo quy định của Luật Hàng không dân dụng.

Trường hợp năm trước đó đã thông báo thuộc diện miễn, giảm thuế theo Hiệp định thì các năm tiếp theo chỉ cần thông báo các bản sao giấy phép khai thác thị trường Việt Nam (phép bay) của Cục hàng không dân dụng mới (nếu có).

Mười lăm ngày trước khi kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam hoặc kết thúc năm tính thuế (tùy theo thời điểm nào diễn ra trước) văn phòng tại Việt Nam của hãng hàng không nước ngoài gửi Giấy chứng nhận cư trú của năm tính thuế đó cho bên Việt Nam ký kết hợp đồng hoặc chi trả thu nhập và Bảng kê doanh thu bán vé tại thị trường Việt Nam của năm tính thuế liên quan làm căn cứ áp dụng miễn, giảm thuế TNDN từ hoạt động vận tải quốc tế của hãng hàng không nước ngoài."

Tại tiết b2, khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28.02.2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Luật Quản lý thuế về hồ sơ thông báo miễn, giảm thuế theo Hiệp định:

## "Hồ sơ Thông báo miễn, giảm thuế theo Hiệp định:

Trường hợp hàng Hàng không nước ngoài thuộc diện được miễn thuế, giảm thuế do áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam và nước, vùng lãnh thổ khác thì thực hiện thêm các thủ tục sau:

Mười lăm ngày trước khi khai thác thị trường bay hoặc kỳ tính thuế đầu tiên của năm (tuỳ theo thời điểm nào diễn ra trước), văn phòng tại Việt Nam của hãng Hàng không nước ngoài gửi cho cơ quan thuế Hồ sơ thông báo thuộc diện miễn, giảm thuế theo Hiệp định. Hồ sơ gồm:

+ Thông báo thuộc diện miễn, giảm thuế theo Hiệp định theo mẫu số 01/HTQT ban hành kèm theo Thông tư này;

Trường hợp vì lý do bất khả kháng, người nộp thuế không cung cấp đủ các thông tin hoặc tài liệu theo yêu cầu của Thông báo này, đề nghị giải trình cụ thể tại Thông báo này.

+ Bản gốc Giấy chứng nhận cư trú do cơ quan thuế của nước cư trú cấp ngay trước năm thông báo thuộc diện miễn, giảm thuế theo Hiệp định đã được hợp pháp hóa lãnh sự.

+ Bản chụp giấy phép khai thác thị trường Việt Nam (phép bay) của Cục hàng không dân dụng cấp theo quy định của Luật Hàng không dân dụng có xác nhận của người nộp thuế.

Trường hợp năm trước đó đã thông báo thuộc diện miễn, giảm thuế theo Hiệp định thì các năm tiếp theo chỉ cần thông báo các bản chụp giấy phép khai thác thị trường Việt Nam (phép bay) của Cục hàng không dân dụng mới có xác nhận của người nộp thuế (nếu có).

Mười lăm ngày trước khi kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam hoặc kết thúc năm tính thuế (tuỳ theo thời điểm nào diễn ra trước) văn phòng tại Việt Nam của hãng Hàng không nước ngoài gửi Giấy chứng nhận cư trú đã được hợp pháp hóa lãnh sự của năm tính thuế đó và Bảng kê thu nhập vận tải quốc tế dành cho trường hợp bán vé tại thị trường Việt Nam theo mẫu số 01-1/HKNN, Bảng kê thu nhập vận tải quốc tế dành cho trường hợp hoán đổi, chia chô trong vận tải hàng không quốc tế theo mẫu 01-2/HKNN của năm tính thuế liên quan cho cơ quan thuế làm căn cứ áp dụng miễn, giảm thuế TNDN từ hoạt động vận tải quốc tế của hãng Hàng không nước ngoài."

Căn cứ quy định trên, việc thực hiện thông báo hàng Hàng không nước ngoài thuộc diện miễn, giảm thuế theo hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Việt Nam với các quốc gia là trách nhiệm của văn phòng hãng Hàng không nước ngoài tại Việt Nam, không thuộc trách nhiệm của các đại lý bán vé máy bay, do đó Chi cục Thuế yêu cầu đại lý bán vé máy bay cung cấp hồ sơ liên quan đến việc thông báo hàng Hàng không nước ngoài thuộc diện áp dụng hiệp định tránh đánh thuế hai lần là không phù hợp.

Trường hợp tại thời điểm kê khai, khâu trù thuế TNDN nộp thay cho hàng hàng không nước ngoài, hàng hàng không nước ngoài không cung cấp cho các đại lý bán vé máy bay bản sao thông báo (có đóng dấu sao y bản chính của hàng hàng không) thuộc diện miễn, giảm thuế theo Hiệp định đã nộp cho cơ quan thuế thì các đại lý bán vé máy bay phải có trách nhiệm nộp thay thuế nhà thầu, nếu các đại lý bán vé máy không thực hiện khâu trù nộp thuế nhà thầu thì Chi cục Thuế thực hiện xử phạt vi phạm pháp luật về thuế đối với đại lý bán vé máy bay theo quy định của Luật Quản lý thuế.

Cục Thuế TP. thông báo Chi cục Thuế biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

**TUQ. CỤC TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG TUYÊN TRUYỀN  
HỖ TRỢ NGƯỜI NỘP THUẾ**



Trần Thị Lệ Nga

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- P. Pháp chế
- Lưu: HC, TTHT

ĐT 365 W